|  |  |
| --- | --- |
| BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN **CỤC BẢO VỆ THỰC VẬT -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: ........../BVTV-KD |  |

**GIẤY PHÉP KIỂM DỊCH THỰC VẬT NHẬP KHẨU**

Theo pháp luật về bảo vệ và kiểm dịch thực vật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, căn cứ vào:

□ Đơn đề nghị cấp Giấy phép Kiểm dịch thực vật nhập khẩu của .....................................

.............................................................................................................................................

□ Báo cáo kết quả phân tích nguy cơ dịch hại số .... ngày ... tháng ... năm ...........

Cục Bảo vệ thực vật đồng ý về mặt kiểm dịch thực vật (KDTV) để tổ chức, cá nhân có tên và địa chỉ dưới đây:

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

Nhập vào Việt Nam từ nước:

.............................................................................................................................................

Những vật thể thuộc diện KDTV sau:

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

Tên khoa học: .......................................................................................................................

.............................................................................................................................................

Với điều kiện phải thực hiện những yêu cầu KDTV sau đây:

**1/** Áp dụng các biện pháp xử lý tại nước xuất khẩu:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| □ Khử trùng:  □ Chiếu xạ: | Loại thuốc: ...............  Nguồn: ..................... | Liều lượng: ...............  Liều lượng: .............. | Thời gian: ..............  Thời gian: .............. |

□ Được sản xuất từ khu vực không nhiễm đối tượng kiểm dịch thực vật của Việt Nam;

□ Biện pháp khác: .................................................................................................................

**2/** Có Giấy chứng nhận KDTV do cơ quan có thẩm quyền về bảo vệ/KDTV của nước xuất khẩu cấp;

**3/** Những vật thể trên:

Chỉ được phép đưa vào qua các cửa khẩu sau đây:

.............................................................................................................................................

Phải được hoàn tất thủ tục KDTV tại: .................................................................................

**4/** Lộ trình vận chuyển: .......................................................................................................

**5/** Địa điểm sử dụng: ..........................................................................................................

.............................................................................................................................................

**6/** Khi tới nơi quy định, chủ vật thể trên phải thực hiện những nội dung sau đây:

□ Khai báo với Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật các tỉnh, thành phố địa điểm gieo trồng để tiếp tục theo dõi tình trạng dịch hại;

□ Khai báo với Trung tâm KDTV sau nhập khẩu ...;

□ Chỉ được đưa ra sản xuất sau khi có kết luận của cơ quan KDTV.

□ Yêu cầu KDTV khác: .......................................................................................................

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

.............................................................................................................................................

**7/** Giấy phép này có hiệu lực đến ngày ... tháng ... năm 20...

|  |  |
| --- | --- |
|  | *Hà Nội, ngày .... tháng ... năm 20..* **CỤC TRƯỞNG** *(Ký tên, đóng dấu)* |